TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/**2024/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Út
2/ Bà Trần Thanh Trúc

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Chí Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2023/TLST-HS ngày 15/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 452/2023/QĐXXST-HS ngày 27/12/2023, đối với bị cáo:

Trần Thị Mai C; Giới tính: Nữ sinh năm 1970, tại tỉnh Quãng Bình; Đăng ký thường trú: Số xxx/15C đường T, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần L và bà Trần Thị E; có chồng là Nguyễn Văn S (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 8 năm 2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 14/9/2023, Trần Thị Mai C điều khiển xe mô tô biển số 52K4-1785 đến khu vực chân cầu Phú Mỹ, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người tên Lực (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma tuý giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma tuý, C cất giữ trong người rồi điều khiển xe về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, C đưa xe mô tô biển số 52K4-1785 nhờ Nguyễn Văn H (bạn trai chung sống cùng C) chở xuống khu vực hẻm Chùa Lá (gần chợ Phú Xuân), huyện Nhà Bè để mua mực ăn. Khi cả hai đi đến khu vực trước số nhà x/xB đường Huỳnh Tấn Phát, Tổ 6, Khu phố 7, thị trấn

Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an huyện Nhà Bè kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, C khai nhận là ma tuý.

Tại bản Kết luận giám định số 8898/KL-KTHS ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thị Mai C và hình dấu Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma tuý ở thể rắn, không lượng 1,1724g, loại Methamphetamine

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS-NB ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Trần Thị Mai C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát viên thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Mai C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1,1090g ma túy, loại Methamphetamine và 01 biển số xe 52K4-1785.
- Trả lại cho bị cáo Trần Thị Mai C 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.
- Giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý chiếc xe mô tô có số khung: LZSPCHLJ8X2004870, số máy: LC150FM-Y0076006 theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: 15^{h}40" ngày 14/8/2023, tại khu vực trước số nhà 2/6B đường Huỳnh Tấn Phát, Tổ 6, Khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện NHà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thị Mai C bị Công an huyện Nhà Bè bắt quả tang đang tàng

trữ trái phép 1,1724g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn.

Xét thấy với khối lượng ma tuý 1,1742g/5g bị cáo tàng trữ thì cần xử phạt bị cáo cao hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

[5.1] 1,1090g ma túy, loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; Biển số xe mô tô 52K4-1785 không phải là biển số của xe mô tô có khung: LZSPCHLJ8X2004870, số máy: LC150FM-Y0076006 nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[5.2] 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5.3] Chiếc xe mô tô có số khung: LZSPCHLJ8X2004870, số máy: LC150FM-Y0076006 thu giữ của Trần Thị Mai C, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần giao cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người bán ma túy cho Trần Thị Mai C do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với Nguyễn Văn H đi cùng C khi bị bắt nhưng H không biết C tàng trữ ma tuý nên không phạm tội.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mai C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2023.

[2] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[2.1] Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể không màu có khối lượng 1,1090g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra (ký kiệu 1788/23 Nhà Bè).

- 01 biển số xe mô tô 52K4-1785, đã qua sử dụng.

[2.2] Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè đăng thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô có số khung: LZSPCHLJ8X2004870, số máy: LC150FM-Y0076006. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[2.3] Trả lại cho bị cáo Trần Thị Mai C 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 PRO, màu xanh, đã qua sử dụng (có niêm phong kèm theo do không kiểm tra được số IMEI)

(Theo phiếu nhập kho số 2024-NK010 ngày 14/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Thị Mai C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy